

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 7006/QĐ-SGDĐT ngày 24/9/2025 của Sở GDĐT)

I. QUY ĐỊNH CHUNG

- (1). Thời gian làm bài thi: 90 phút (Không tính thời gian phát đề).
- (2). Phạm vi kiến thức: Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 chuẩn kiến thức kỹ năng bậc THCS.
- (3). Hình thức bài thi: 100% trắc nghiệm khách quan một đáp án đúng.
- (4). Mức độ nhận thức trong đề thi: Nhận biết 20 %; Thông hiểu 40 %; Vận dụng 40 %.
- (5). Các câu trong đề thi không trùng với các đề thi đã công bố trong 3 năm gần đây.

II. CẤU TRÚC ĐỀ THI

Phần	Nội dung kiểm tra	Số câu	Điểm	Tổng điểm	Ghi chú
PHẦN I – NGHE HIỂU	Nghe nội dung và chọn phương án đúng (ứng với A hoặc B, C, D) để trả lời các câu hỏi đơn	5	7.5	22.5 điểm (15 câu)	
	Nghe nội dung và chọn phương án đúng (ứng với A hoặc B, C, D) để trả lời các câu hỏi nhóm	10	15		
PHẦN II – KIẾN THỨC NGÔN NGỮ	Chọn cách phát âm đúng của từ vựng cho trước (ứng với A hoặc B, C, D).	2	3	30 điểm (20 câu)	
	Chọn từ vựng thích hợp (ứng với A hoặc B, C, D) cho các câu sau.	7	10.5		
	Chọn ngữ pháp thích hợp (ứng với A hoặc B, C, D) cho các câu sau.	7	10.5		
	Chọn phương án đúng (ứng với A hoặc B, C, D) để hoàn thành hội thoại.	4	6		
PHẦN III – ĐỌC HIỂU	Đọc nội dung và chọn phương án đúng (ứng với A hoặc B, C, D) để trả lời các câu hỏi đơn	5	7.5	22.5 điểm (15 câu)	
	Đọc nội dung và chọn phương án đúng (ứng với A	10	15		

	hoặc B, C, D) để trả lời các câu hỏi nhóm				
PHẦN IV – VIẾT	Sắp xếp và hoàn thành một câu hoàn chỉnh.	4	10	25 điểm (10 câu)	
	Xem tranh và miêu tả	6	15		Một bức tranh, miêu tả bằng 6 câu.
TỔNG		60	100		

* **Lưu ý:** Cán bộ ra đề có thể linh hoạt cân đối số lượng bài, số lượng câu trong từng bài, tùy thuộc vào độ dài và đặc thù của ngữ liệu.

III. Cách thức tính điểm

Tổng điểm tối đa toàn bài: 100 điểm/ 60 câu, bao gồm các phần sau:

- Phần I – Nghe hiểu: 22.5 điểm (1.5 điểm/câu)
- Phần II – Kiến thức ngôn ngữ: 30 điểm (1.5 điểm/câu)
- Phần III – Đọc hiểu: 22.5 điểm (1.5 điểm/câu)
- Phần IV – Viết: 25 điểm (2.5 điểm/câu)

-----**HẾT**-----